TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ	*Uông Bí, ngày 06 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị **Lã Thị A**, sinh năm: 1994; địa chỉ: tổ 16B, khu 5B, phường Q, thành phố U, tỉnh Q.

**** Bị đơn***: Anh **Nguyễn Thế T**, sinh năm: 1985; địa chỉ: tổ 16B, khu 5B, phường Q, thành phố U, tỉnh Q.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lã Thị A** và anh **Nguyễn Thế T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung:*** Chị Lã Thị A có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 07/01/2021, kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Thế T tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/1 tháng, kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Thế T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con. Chị Lã Thị A cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Thế T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

**** Về án phí:*** Chị Lã Thị A tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002883 ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Chị Lã Thị A được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Thế T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- UBND phường Quang Trung, TP. Uông Bí (Nơi ĐKKH);
- Lưu: hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiên Nga